

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HSST

Ngày: 16/02/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Sang

2/ Ông Lê Văn Gân

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Phụng Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 02/02/2023 đối với các bị cáo:

1/ Trương Văn Ng (tên gọi khác: Cà K), sinh ngày 23/6/1990; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Kinh X, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; con ông Trương Văn L, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; có vợ là Ngô Thị Nhanh, sinh năm 1993, có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án: Ngày 30/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 12/2013/HSST; tiền sự: không có; Nhân thân: Ngày 08/01/2018 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 2.000.000đ về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 57, không tốt; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 27/7/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Vinh Qu (tên gọi khác: Ben), sinh ngày 24/02/1996; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Kinh X, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề

nghịệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1966 và bà Lê Thị H, sinh năm 1965; có vợ là bà Đặng Thị Kiều O, sinh năm 1997; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Ngày 08/6/2014 bị Công an huyện Châu Thành xử phạt 3.000.000đ về hành vi “gây rối trật tự công cộng”, không tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Trương Hoàng Kh, sinh năm 1996; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Kinh X, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Trương Thành K, sinh năm 1964 và bà Lê Thị V, sinh năm 1966; chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 11/9/2020, Trương Hoàng Kh bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh phạt 01 năm tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 34/2020/HSPT; Tiền sự: không có; Nhân thân: không tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ Bùi Văn Ch, sinh năm 1990; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Đầu Giồng B, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1968 và bà Quách Thị LA, sinh năm 1969; có vợ là Tống Thị Thảo Ng1 và có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/ Lê Đức Ngh (tên gọi khác: Nghĩa Ngọng), sinh năm 1979; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Ngã Tư, xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Lê Văn H (chết) và bà Võ Thị M, sinh năm 1953; có vợ là Lê Thị L, sinh năm 1978, có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 04/8/2003, Lê Đức Ngh bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 32/HSPT; Tiền sự: không có; Nhân thân: không tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6/ Lê Thành T (tên gọi khác: Tân), sinh ngày 01/01/1978; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Nhà Dưa, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm

ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Văn M, sinh năm 1945 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7/ Hồ Văn L, sinh năm 1967; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp An Chay, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Hồ Văn Th, sinh năm 1937 (chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1948; có vợ là Lê Thị M, sinh năm 1964, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8/ Nguyễn Hữu Ngh1, sinh ngày 20/12/1993; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp An Chay, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; con bà Nguyễn Thị Mộng Th, sinh năm 1968 (không biết cha là ai); chưa có vợ con; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9/ Nguyễn Hữu K, sinh ngày 08/10/1980; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp An Chay, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1940 (chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1940; có vợ là bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1982, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10/ Huỳnh Lộc Th, sinh năm 1991; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Kinh X, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1956 và bà Huỳnh Thị O, sinh năm 1968; chưa có vợ con; Tiền án: Không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Ngày 08/6/2014 bị Công an huyện Châu Thành xử phạt 750.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Văn Qu, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh X, xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ngãi Phú, xã Ngãi H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để tổ chức cho việc đá gà thu tiền xâu thì Ng và Nguyễn Vinh Qu cùng nhau dọn sân và chuẩn bị 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg màu xanh, băng keo, cựa gà. Bị cáo Qu phân công cho Bùi Văn Ch canh đường cảnh giới nếu có lực lượng công an thì điện thoại báo tin cho Qu biết để giải tán việc đá gà và phân công cho Trương Hoàng Kh hướng dẫn những người đến chơi đá gà ăn thua bằng tiền không biết địa điểm vào sân gà. Khi kết thúc việc tổ chức đá gà thì Qu sẽ cho tiền Ch và mua thuốc hút, nước uống cho Kh.

Trong ngày 14/5/2022, Ng và Qu tổ chức cho Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th và những đối tượng khác tham gia đá gà ăn thua bằng tiền tổng cộng 03 (ba) trận, cụ thể:

Trận gà thứ nhất: Gà màu vàng trọng lượng 2,6 kg của một người đàn ông tên Tường ở xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) do Qu hên đá với gà xanh trọng lượng 2,6 kg không xác định được chủ gà và người hên. Mức độ ăn thua là đá sổ số tiền 1.100.000 đồng, trận gà này do Ng làm trọng tài, thu tiền sổ, cung cấp băng keo, cựa gà và xem cân. Kết thúc trận gà thì gà xanh thắng nên Ng lấy tiền từ Tường chung cho bên thắng, lấy tiền xâu 100.000 đồng rồi đưa cho Qu giữ. Như vậy, trận gà này các đối tượng tham gia cá cược với số tiền 2.200.000 đồng.

Trận gà thứ hai: Gà bướm trắng trọng lượng 2,4 kg của bị cáo Ngh đá với gà xanh que trọng lượng 2,4 kg của bị cáo T do bị cáo Ng hên gà, làm biện đồng thời cung cấp băng keo, cựa gà và xem cân, bị cáo Qu làm trọng tài. Mức độ ăn thua của trận gà là đá sổ số tiền 600.000 đồng, đá giao hữu số tiền 2.200.000 đồng. Trong đó bị cáo Ngh tham gia cá cược bên gà của Nghĩa số tiền 2.600.000 đồng (trong đó đá sổ là 600.000đồng và đá hàng sáo 2.000.000đồng) thông qua Ng và bị cáo Huỳnh Lộc Th tham gia đá hàng sáo theo gà của bị cáo Ngh thông qua bị cáo Qu số tiền cược 200.000đồng. Tham gia cá cược bên gà của Tâm gồm Tâm tham gia số tiền 600.000 đồng thông qua Qu, L tham gia số tiền 1.000.000 đồng, Ngh1 và K mỗi người tham gia 500.000 đồng, Ngh1 và K đưa tiền cho L giữ. L,

Ngh1 và K tham gia cá cược bên gà của Tâm thông qua Ng và một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) tham gia đá hàng sáo số tiền 200.000 đồng thông qua bị cáo Qu.

Kết thúc trận gà thì gà của Nghĩa thắng nên Qu lấy số tiền 600.000 đồng từ Tâm đưa cho Ng số tiền 500.000 đồng để chung cho Nghĩa và giữ lại 100.000 đồng tiền xâu, Qu đưa cho Thắng số tiền 200.000 đồng tiền thắng cược. Ng lấy số tiền 2.000.000 đồng từ L và số tiền 500.000 đồng do Qu đưa, tổng cộng 2.500.000 đồng đưa cho người thắng là Nghĩa. Như vậy, trận gà này các đối tượng tham gia cá cược với số tiền 5.600.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Văn Hai tham gia đá hàng sáo theo gà của Tâm nhưng không thông qua Qu, Ng với một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) số tiền 500.000 đồng.

Trận gà thứ ba: Gà bướm trắng trọng lượng 2,6 kg của Trần Hoàng Giang do Qu hên đá với gà bướm trắng trọng lượng 2,6 kg của người tên Nhí (không rõ họ tên, địa chỉ và người hên gà). Mức độ ăn thua là đá sỏ số tiền 1.100.000 đồng, trận gà này do Ng cung cấp băng keo, cựa gà và xem cân. Khi đã trông cựa gà xong đang thỏa thuận đá thêm số tiền 500.000 đồng thì lực lượng công an kiểm tra phát hiện.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Châu Thành còn tạm giữ các vật chứng sau:

- 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại;
- 10 (mười) cuộn băng keo đã qua sử dụng;
- 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg màu xanh;
- Số tiền 3.720.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen hiệu Nokia, 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu vàng đồng hiệu Iphone 6 của Huỳnh Lộc Th;
- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84H3-8973 của Trương Văn Ng;
- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84C1-163.52 và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84K2-6126 do chưa tìm được chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS.HS ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh về tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Đức Ngh, Lê

Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh, Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th cùng thừa nhận nội dung cáo trạng đã nêu là đúng hành vi của các bị cáo, các bị cáo không có khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh, Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th cùng thừa nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo đúng như các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được, phù hợp với kết quả điều tra. Các bị cáo là người đã thành niên, biết rõ tổ chức đánh bạc và đánh bạc ăn thua bằng tiền bị pháp luật cấm, nhưng các bị cáo vẫn tham gia thực hiện hành vi trên. Do đó hành vi của các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo. Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của vụ án và giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo như sau:

1/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ng phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Ng từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời tù tính kể từ ngày 27/7/2022.

2/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh Qu phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh Qu từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Buộc bị cáo Qu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 200.000đồng

3/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng Kh phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng Kh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

4/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 2 điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

5/ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Ngh phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Đức Ngh từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Buộc bị cáo Ngh nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính là 5.100.000đồng

6/ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Thành T từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ngh1 từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Lộc Th từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Ngoài ra, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng

trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh, Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th cùng khai nhận hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo đúng như nội dung cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu được có trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

Trong ngày 14/5/2022, Ng, Qu, Kh, Ch tổ chức cho Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th và những đối tượng khác tham gia đá gà ăn thua bằng tiền tổng cộng 03 (ba) trận. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc trận gà thứ nhất và trận gà thứ ba không đủ định lượng theo quy định, riêng trận gà thứ hai thì đủ định lượng, cụ thể:

Con Gà bướm trắng trọng lượng 2,4 kg của bị cáo Ngh đá với gà xanh que trọng lượng 2,4 kg của Tâm do Ng hên gà, làm biện đồng thời cung cấp băng keo, cựa gà và xem cân, Qu làm trọng tài. Mức độ ăn thua của trận gà là đá sỏ số tiền 600.000 đồng, đá giao hữu số tiền 2.200.000 đồng. Nghĩa tham gia cá cược bên gà của Nghĩa thông qua Ng số tiền 2.600.000 đồng (trong đó đá sỏ 600.000đồng, đá hàng sáo 2.000.000đồng), bị cáo Th đá hàng sáo thông qua bị cáo Qu số tiền 200.000đồng. Tham gia cá cược bên gà của Tâm gồm Tâm thông qua bị cáo Qu số tiền 600.000 đồng; L, Ngh1 và K thông qua Ng, trong đó L tham gia số tiền 1.000.000 đồng, Ngh1 và K mỗi người 500.000 đồng và một người đàn ông đá hàng sáo thông qua Qu ăn thua với bị cáo Th không rõ họ tên.

Kết thúc trận gà thì gà của Nghĩa thắng nên Qu và Ng thu tiền cược bên gà của Tâm đưa cho Nghĩa số tiền 2.500.000 đồng, đưa cho Thắng số tiền 200.000 đồng, giữ lại 100.000 đồng tiền xâu. Như vậy, trận gà này các đối tượng tham gia cá cược với tổng số tiền 5.600.000 đồng.

Từ những phân tích trên và diễn biến tại phiên tòa hôm nay cho thấy các bị cáo đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết tổ chức đánh bạc cho người khác tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền và đánh bạc

ăn thua bằng tiền bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện một cách trái pháp luật là xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh phạm tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th phạm tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tổ chức đánh bạc và đánh bạc ăn thua bằng tiền là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng an ninh, trật tự địa phương. Do đó để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, vừa răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, vừa phục vụ tốt tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay, cần phải xem xét cho các bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính nguy hiểm hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

Đối với các bị cáo Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trương Văn Ng, Trương Hoàng Kh và Lê Đức Ngh trước đây đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, nên bị cáo Ng, Hoàng Kh và Đức Nghĩa thuộc trường hợp tái phạm. Đây thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Ng, Hoàng Kh và Đức Nghĩa được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, các bị cáo L, Thắng, Kh, Tâm, Ch, Qu, Ng có người thân tham gia cách mạng được Nhà nước ghi nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các bị cáo Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với các bị cáo T, L, K, Ngh1, Thắng có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Hai không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người tên Tường (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tham gia đá sô ở trận gà thứ nhất, người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tham gia đá hàng sáo ở trận gà thứ hai và người thành niên tên Nhí (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tham gia đá sô ở trận gà thứ ba, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành chưa tìm được, khi tìm được sẽ xem xét xử lý sau

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 04 (bốn) cây cựa gà bằng kim loại;
- 10 (mười) cuộn băng keo đã qua sử dụng;
- 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg màu xanh;

Trả cho bị cáo Huỳnh Lộc Th số tiền 3.320.000đồng (trong số tiền 3.720.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ), 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen hiệu Nokia và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu vàng đồng hiệu Iphone 6;

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Ng 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84H3-8973;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đồng (trong số tiền 3.720.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ).

Buộc bị cáo Nguyễn Vinh Qu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 400.000đồng.

Buộc bị cáo Lê Đức Ngh nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính và dùng vào việc phạm tội là 5.100.000đồng.

Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84C1-163.52 và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84K2-6126 điều tra làm rõ xử lý sau.

[5] Đề nghị của Vị Kiểm sát viên có phần phù hợp quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận. Đối với mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị phạt tiền đối với các bị cáo T, L, K, Ngh1, Thắng là chưa đủ nghiêm khắc, chưa đảm bảo tính răn đe của pháp luật, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh, Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ng phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Ng 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời tù tính kể từ ngày 27/7/2022.

2/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh Qu phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh Qu 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng Kh phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng Kh 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

4/ Căn cứ điểm d khoản 1 điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

5/ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Ngh phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Đức Ngh 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

6/ Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 06(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ngh1 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Lộc Th 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th cho Ủy ban nhân dân xã Thanh M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 04 (bốn) cây cưa gà bằng kim loại;
- 10 (mười) cuộn băng keo đã qua sử dụng;
- 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg màu xanh;

Trả cho bị cáo Huỳnh Lộc Th số tiền 3.320.000đồng (ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) (trong số tiền 3.720.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ), 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen hiệu Nokia và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu vàng đồng hiệu Iphone 6;

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Ng 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84H3-8973;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) (trong số tiền 3.720.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ).

Buộc bị cáo Nguyễn Vinh Qu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Lê Đức Ngh nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính và dùng vào việc phạm tội là 5.100.000đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng).

Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84C1-163.52 và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84K2-6126 điều tra làm rõ xử lý sau.

Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh có trách nhiệm chuyển số tiền 3.320.000đồng (ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) đến Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền để trả lại cho bị cáo Huỳnh Lộc Th.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trương Văn Ng, Nguyễn Vinh Qu, Bùi Văn Ch, Trương Hoàng Kh, Lê Đức Ngh, Lê Thành T, Hồ Văn L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Hữu Ngh1, Huỳnh Lộc Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H.Châu Thành;
- CC THADS H.Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh TV;
- NTG CA H.Châu Thành;
- Công an H.Châu Thành;
- Các bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Hiệp